

Bản án số: 814/2020/HNGĐ-ST

Ngày: 17-9-2020

V/v Tranh chấp xác định cha cho con

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 9, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Xuân Tùng

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Mai Thanh Giàu

2. Bà Phan Thị Bé

- Thư ký phiên tòa: Bà Đoàn Thị Xuân, Thư ký Tòa án nhân dân Quận 9, Thành phố Hồ Chí Minh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 9 tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Tố Hồng - Kiểm sát viên.

Ngày 17 tháng 9 năm 2020, tại Trụ sở Tòa án nhân dân Quận 9, Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số: 57/2020/TLST-HNGĐ ngày 02 tháng 01 năm 2020 về việc “*Tranh chấp xác định cha cho con*” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 244/2020/QĐXXST-HNGĐ ngày 01 tháng 9 năm 2020 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Ông Nguyễn Trung H, sinh năm: 1981 (Có mặt).

Địa chỉ: Đường A, khu phố B, phường C, Quận 9, Thành phố Hồ Chí Minh.

Bị đơn: Bà Nguyễn Thị T, sinh năm 1983 (Có mặt).

Địa chỉ: Đường D, Khu phố E, phường F, quận Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

** Tại Đơn khởi kiện đề ngày 16/8/2019, bản tự khai ngày 30/9/2019 nguyên đơn ông Nguyễn Trung H trình bày:*

Ông H và bà Nguyễn Thị T đăng ký kết hôn ngày 06/7/2011 tại Ủy ban nhân dân phường B, Quận 9, Thành phố Hồ Chí Minh. Năm 2015, ông H, bà T nộp đơn yêu cầu Tòa án nhân dân Quận 9 giải quyết việc thuận tình ly hôn. Ngày 20/5/2015, Tòa án nhân dân Quận 9 ban hành Quyết định số 303/2015/QĐST-VHNGĐ về việc thuận tình

ly hôn, ông H cấp dưỡng cho 02 con Nguyễn Trung K, sinh ngày 15/9/2011 và Nguyễn Thái M, sinh ngày 15/5/2013 mỗi tháng 4.000.000 đồng cho đến khi các con lần lượt đủ 18 tuổi.

Ngày 30/6/2015, ông H có đơn khởi kiện tại Tòa án nhân dân quận Thủ Đức yêu cầu xác định 02 trẻ Nguyễn Trung K, sinh ngày 15/9/2011 và Nguyễn Thái M, sinh ngày 15/5/2013 không phải là con ruột của ông H. Ngày 09/9/2015 Tòa án nhân dân quận Thủ Đức ban hành quyết định đình chỉ số 835/2015/QĐST-HNGĐ với lý do sự việc đã được giải quyết bằng 01 quyết định của Tòa án (Quyết định số 303/2015/QĐST-VHNGĐ ngày 20/5/2015 của Tòa án nhân dân Quận 9).

Ngày 14/9/2015, ông H kháng cáo quyết định sơ thẩm của Tòa án nhân dân quận Thủ Đức. Ngày 01/12/2015, Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh ban hành quyết định số 1469/2015/QĐ-PT giữ nguyên quyết định sơ thẩm, lý do sự việc đã được giải quyết bằng 01 quyết định của Tòa án (Quyết định số 303/2015/QĐST-VHNGĐ ngày 20/5/2015 của Tòa án nhân dân Quận 9).

Ngày 12/4/2017, ông H có đơn đề nghị Tòa án nhân dân Cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh xem xét theo thủ tục tái thẩm đối với Quyết định số 303/2015/QĐST-VHNGĐ ngày 20/5/2015 của Tòa án nhân dân Quận 9. Ngày 08/5/2019, Tòa án nhân dân Cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh ban hành Quyết định tái thẩm số 06/2019/HNGĐ-TT tuyên: “Hủy một phần Quyết định giải quyết việc dân sự số 303/2015/QĐST-VHNGĐ ngày 20/5/2015 của Tòa án nhân dân Quận 9 về phần con chung” và “Giao hồ sơ vụ án cho Tòa án nhân dân Quận 9, Thành phố Hồ Chí Minh giải quyết sơ thẩm lại phần bị hủy theo đúng quy định của pháp luật”.

Nay ông H yêu cầu Tòa án nhân dân Quận 9 tuyên bố: ông Nguyễn Trung H, sinh năm 1981; địa chỉ: Đường A, khu phố B, phường C, Quận 9, Thành phố Hồ Chí Minh không phải là cha ruột của hai trẻ Nguyễn Trung K, sinh ngày 15/9/2011 và Nguyễn Thái M, sinh ngày 15/5/2013; địa chỉ: Đường D, Khu phố E, phường F, quận Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh.

** Tại Bản tự khai ngày 19/9/2019 của bị đơn bà Nguyễn Thị T trình bày:*

Bà và ông Nguyễn Trung H đăng ký kết hôn vào ngày 06/7/2011 tại Ủy ban nhân dân phường Long Phước, Quận 9, Thành phố Hồ Chí Minh. Đến năm 2015, bà và ông H thuận tình ly hôn. Ngày 20/5/2015, Tòa án nhân dân Quận 9 ban hành Quyết định số 303/2015/QĐST-VHNGĐ về việc thuận tình ly hôn. Tại Quyết định này ông H xác định rõ hai trẻ Nguyễn Trung K, sinh ngày 15/9/2011 và Nguyễn Thái M, sinh ngày 15/5/2013 là con chung của bà và ông H. Quyết định số 303/2015/QĐST-VHNGĐ ngày 20/5/2015 đã nêu rõ ông H cấp dưỡng cho 02 con Nguyễn Trung K, sinh ngày 15/9/2011 và Nguyễn Thái M, sinh ngày 15/5/2013 mỗi tháng 4.000.000 đồng cho đến khi các con lần lượt đủ 18 tuổi.

Trong suốt quá trình chung sống cho đến khi ly hôn với ông H, bà T chưa làm

gì có lỗi với ông H, không làm gì ảnh hưởng đến nhân phẩm của bản thân và danh dự của gia đình. Nguyên nhân ly hôn là do vợ chồng mâu thuẫn, bất đồng quan điểm sống.

Sau khi ly hôn, ngày 30/6/2015, ông H tiếp tục có đơn khởi kiện tại Tòa án nhân dân quận Thủ Đức yêu cầu xác định 02 trẻ Nguyễn Trung K, sinh ngày 15/9/2011 và Nguyễn Thái M, sinh ngày 15/5/2013 không phải là con ông H với căn cứ là “Phiếu kết quả xét nghiệm ADN ngày 31/01/2015 của Trung tâm xét nghiệm ADN LOCI”. Tòa án nhân dân Quận 9, Tòa án nhân dân quận Thủ Đức, Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh đều xác định việc xác định cha con đã được thụ lý, giải quyết tại Quyết định số 303/2015/QĐST-VHNGĐ ngày 20/5/2015 của Tòa án nhân dân Quận 9 bằng sự tự nguyện xác định con chung của ông Nguyễn Trung H.

Bà T không biết ông H lấy mẫu đi xét nghiệm và cũng không biết ông H lấy mẫu từ đâu khi ông H không gặp các con bà T. Khi Tòa án nhân dân quận Thủ Đức giải quyết vụ án xác định cha con, bà T mới được nhận bản “Phiếu kết quả xét nghiệm ADN ngày 31/01/2015 của Trung tâm xét nghiệm ADN LOCI” từ Tòa án.

Sau khi ly hôn, ông H không thực hiện nghĩa vụ cấp dưỡng 02 con Nguyễn Trung K, sinh ngày 15/9/2011 và Nguyễn Thái M, sinh ngày 15/5/2013 mỗi tháng 4.000.000 đồng theo Quyết định số 303/2015/QĐST-VHNGĐ ngày 20/5/2015 của Tòa án nhân dân Quận 9. Bà H nộp đơn yêu cầu thi hành án đến Chi cục Thi hành án dân sự Quận 9. Đến tháng 02/2019 mới nhận được khoản tiền trợ cấp ít ỏi là 2.400.000 đồng mỗi tháng cho 02 con Nguyễn Trung K và Nguyễn Thái M. Bà T mới nhận được 03 tháng với tổng số tiền là: 7.200.000 đồng thì tháng 05/2019 Chi cục Thi hành án dân sự Quận 9 thông báo tạm đình chỉ thi hành.

Ngày 18/8/2016, ông H nộp đơn Tòa án nhân dân Cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh xem xét theo thủ tục giám đốc thẩm, tái thẩm đối với phần con chung tại Quyết định số 303/2015/QĐST-VHNGĐ ngày 20/5/2015 của Tòa án nhân dân Quận 9. Tháng 7/2019, bà T muốn làm thủ tục để bà T và 02 người con Nguyễn Trung K và Nguyễn Thái M định cư sang Úc. Bà T có yêu cầu ông H ký xác nhận đồng ý cho 02 con đi định cư sang Úc với bà T. Bà T có gửi đơn đến Tòa án nhân dân Cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh theo yêu cầu ông H nhưng ông H vẫn không ký xác nhận đồng ý cho 02 con đi định cư sang Úc với bà T.

Ngày 08/5/2019, Tòa án nhân dân Cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh ban hành quyết định tái thẩm số 06/2019/HNGĐ-TT, hủy một phần quyết định giải quyết việc dân sự số 303/2015/QĐST-VHNGĐ ngày 20/5/2015 của Tòa án nhân dân Quận 9 về phần con chung. Trong đó, Quyết định này có ghi ông H nộp kèm “Phiếu kết quả xét nghiệm ADN ngày 31/5/2015 của Trung tâm xét nghiệm ADN LOCI”. Thực tế chỉ có “Phiếu kết quả xét nghiệm ADN ngày 31/01/2015 của Trung tâm xét nghiệm ADN LOCI”. Bà T đã Khiếu nại đến Tòa án nhân dân Tối cao xem xét lại Quyết định tái thẩm số 06/2019/HNGĐ-TT ngày 08/5/2019 và đang chờ kết quả giải quyết.

Tại phiên tòa:

- Nguyên đơn ông Nguyễn Trung H yêu cầu Tòa án nhân dân Quận 9 tuyên bố: ông Hiếu không phải là cha ruột của hai trẻ Nguyễn Trung K, sinh ngày 15/9/2011 và Nguyễn Thái M, sinh ngày 15/5/2013;

- Bị đơn bà T trình bày: Vụ việc tranh chấp về xác định cha cho các trẻ Nguyễn Trung K và Nguyễn Thái M đã diễn ra quá dài và qua nhiều thủ tục, bà T cũng đã mệt nên yêu cầu tòa án xử dứt khoát để bà T có thể sớm làm lại giấy tờ hộ tịch cho các trẻ.

Phát biểu của đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 9:

- Về việc tuân theo pháp luật tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án của Thẩm phán, Hội đồng xét xử: Thẩm phán thực hiện đúng nhiệm vụ, quyền hạn đúng quy định của pháp luật. Việc cấp, tổng đạt, thông báo các văn bản tố tụng đúng quy định của pháp luật tố tụng dân sự. Xác định đúng người tham gia tố tụng. Hội đồng xét xử thực hiện đúng quyền hạn theo quy định của pháp luật.

- Về chấp hành pháp luật của người tham gia tố tụng kể từ khi thụ lý vụ án đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án: Đương sự có đầy đủ năng lực pháp luật và năng lực hành vi tố tụng dân sự. Đương sự thực hiện quyền và nghĩa vụ đúng quy định pháp luật và đều có Đơn xin xét xử vắng mặt.

- Căn cứ Bản kết luận giám định pháp y về ADN số: 1.043-2020/AND ngày 02/3/2020 của Trung tâm pháp y – Sở Y tế Thành phố Hồ Chí Minh kết luận: “- Nguyễn Trung H không phải là cha sinh học của Nguyễn Trung K. - Nguyễn Trung H không phải là cha sinh học của Nguyễn Thái M”.

Do đó, việc ông H yêu cầu Tòa án nhân dân Quận 9 tuyên bố ông Nguyễn Trung H không phải là cha ruột của hai trẻ Nguyễn Trung K, sinh ngày 15/9/2011 và Nguyễn Thái M, sinh ngày 15/5/2013 là có cơ sở chấp nhận.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án được xem xét tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về quan hệ pháp luật và thẩm quyền giải quyết vụ án:

Xét Đơn khởi kiện đề ngày 16/8/2019 của nguyên đơn ông Nguyễn Trung H yêu cầu Tòa án nhân dân Quận 9 tuyên bố ông Nguyễn Trung H, sinh năm 1981; địa chỉ: Đường A, khu phố B, phường C, Quận 9, Thành phố Hồ Chí Minh không phải là cha ruột của hai trẻ Nguyễn Trung K, sinh ngày 15/9/2011 và Nguyễn Thái M, sinh ngày 15/5/2013; địa chỉ: Đường D, Khu phố E, phường F, quận Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh. Yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn được xác định là Tranh chấp xác định cha cho con, quy định tại Khoản 4 Điều 28 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015. Vụ án được giải quyết lại theo Quyết định tái thẩm số 06/2019/HNGĐ-TT ngày 08/5/2019

của Tòa án nhân dân Cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh đã tuyên: “Hủy một phần quyết định giải quyết việc dân sự số 303/2015/QĐST-VHNGĐ ngày 20/5/2015 của Tòa án nhân dân Quận 9 về phần con chung và Giao hồ sơ vụ án cho Tòa án nhân dân Quận 9, Thành phố Hồ Chí Minh giải quyết sơ thẩm lại phần bị hủy theo đúng quy định của pháp luật”. Do đó, theo quy định tại điểm a Khoản 1 Điều 35 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015, vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân Quận 9, Thành phố Hồ Chí Minh

[2] *Về yêu cầu của đương sự:*

Căn cứ các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án và lời khai của các đương sự, xác định:

Ông H và bà T đăng ký kết hôn ngày 06/7/2011 tại Ủy ban nhân dân phường C, Quận 9, Thành phố Hồ Chí Minh. Trong thời gian hôn nhân với ông H, bà T sinh được 02 trẻ tên Nguyễn Trung K, sinh ngày 15/9/2011 và tên Nguyễn Thái M, sinh ngày 15/5/2013, được xác định là con chung của bà T và ông H.

Theo Quyết định số 303/2015/QĐST-VHNGĐ ngày 20/5/2015 của Tòa án nhân dân Quận 9 về việc thuận tình ly hôn của bà T và ông H thì ông H có trách nhiệm cấp dưỡng cho 02 con chung của bà T và ông H là Nguyễn Trung K, sinh ngày 15/9/2011 và Nguyễn Thái M, sinh ngày 15/5/2013, mỗi tháng 4.000.000 đồng cho đến khi các con lần lượt đủ 18 tuổi.

Ngày 12/4/2017, ông H có đơn đề nghị Tòa án nhân dân Cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh xem xét theo thủ tục tái thẩm đối với Quyết định giải quyết việc dân sự số 303/2015/QĐST-VHNGĐ ngày 20/5/2015 của Tòa án nhân dân Quận 9, kèm theo đơn là “Phiếu kết quả xét nghiệm ADN ngày 31/01/2015 của Trung tâm xét nghiệm ADN LOCI” xác định ông H và hai trẻ Nguyễn Trung K, sinh ngày 15/9/2011 và Nguyễn Thái M, sinh ngày 15/5/2013 không có quan hệ huyết thống: Cha-con. Trong quá trình xem xét, giải quyết theo thủ tục tái thẩm tại Tòa án nhân dân Cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh, tại Đơn đề nghị đề ngày 19/8/2017 của bà T gửi Tòa án nhân dân Cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh bà T đã thừa nhận ông H không phải là cha ruột của hai trẻ Nguyễn Trung K, sinh ngày 15/9/2011 và Nguyễn Thái M, sinh ngày 15/5/2013. Sự thừa nhận này là phù hợp với kết quả giám định ADN tại “Phiếu kết quả xét nghiệm ADN ngày 31/01/2015 của Trung tâm xét nghiệm ADN LOCI”. Do đó, ngày 08/5/2019, Tòa án nhân dân Cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh ban hành Quyết định tái thẩm số 06/2019/HNGĐ-TT, hủy một phần Quyết định giải quyết việc dân sự số 303/2015/QĐST-VHNGĐ ngày 20/5/2015 của Tòa án nhân dân Quận 9 về phần con chung và giao hồ sơ vụ án cho Tòa án nhân dân Quận 9, Thành phố Hồ Chí Minh giải quyết sơ thẩm lại phần bị hủy theo đúng quy định của pháp luật.

Nay ông H yêu cầu Tòa án nhân dân Quận 9 tuyên bố ông H không phải là cha ruột của hai trẻ Nguyễn Trung K, sinh ngày 15/9/2011 và Nguyễn Thái M, sinh ngày

15/5/2013; địa chỉ: Đường D, Khu phố E, phường F, quận Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh.

Căn cứ Bản kết luận giám định pháp y về ADN số: 1.043-2020/AND ngày 02/3/2020 của Trung tâm pháp y – Sở Y tế Thành phố Hồ Chí Minh kết luận: “- Nguyễn Trung H không phải là cha sinh học của Nguyễn Trung K. - Nguyễn Trung H không phải là cha sinh học của Nguyễn Thái M”.

Do đó, việc ông H yêu cầu Tòa án nhân dân Quận 9 tuyên bố ông H không phải là cha ruột của hai trẻ Nguyễn Trung K, sinh ngày 15/9/2011 và Nguyễn Thái M, sinh ngày 15/5/2013 là có cơ sở chấp nhận.

Án phí **dân sự sơ thẩm: Bị đơn bà T phải chịu án phí dân sự sơ thẩm theo quy định tại** Điều 6, Khoản 2 Điều 26 của Nghị quyết 326/2016/NQUBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, **nhưng nguyên đơn** ông Nguyễn Trung H **tự nguyện chịu án phí theo** biên lai thu tiền số AA/2018/0026328 ngày 19/8/2019 của Chi cục Thi hành án dân sự Quận 9, Thành phố Hồ Chí Minh.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ vào Khoản 4 Điều 28, điểm a Khoản 1 Điều 35, Điều 266, Điều 271 và Điều 273 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;

- Căn cứ vào Điều 88, Điều 89, Điều 91 Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014;

- Căn cứ Điều 6, Khoản 2 Điều 26 của Nghị quyết 326/2016/NQUBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

1. Tuyên xử: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

Xác định ông Nguyễn Trung H, sinh năm 1981; Số Chứng minh nhân dân: 023349290; địa chỉ: Đường A, khu phố B, phường C, Quận 9, Thành phố Hồ Chí Minh không phải là cha ruột của hai trẻ: Nguyễn Trung K, sinh ngày 15/9/2011 và Nguyễn Thái M, sinh ngày 15/5/2013; cùng cư trú địa chỉ: Đường D, Khu phố E, phường F, quận Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh.

Bà Nguyễn Thị T được quyền liên hệ với các cơ quan nhà nước có thẩm quyền để làm lại giấy tờ hộ tịch cho các trẻ Nguyễn Trung K và Nguyễn Thái M.

2. Về án phí dân sự sơ thẩm: Bị đơn bà Nguyễn Thị Thái T phải chịu án phí dân sự sơ thẩm là 300.000 đồng (ba trăm ngàn đồng), nhưng nguyên đơn ông Nguyễn Trung H tự nguyện chịu án phí và được căn trừ vào theo biên lai thu tiền số AA/2018/0026328 ngày 19/8/2019 của Chi cục Thi hành án dân sự Quận 9, Thành phố Hồ Chí Minh.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Các đương sự được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc từ ngày bản án được tổng đạt hợp lệ.

Nơi nhận:

- TAND TPHCM
- Chi cục THADS Q.9
- VKSND Q.9;
- Đương sự;
- Lưu: VT, hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Xuân Tùng

CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN

THẨM PHÁN -CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Xuân Tùng

Nguyễn Xuân Tùng